

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đến năm 2030

Thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 30/CT-TTg*), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các yêu cầu, nhiệm vụ đề ra tại Chỉ thị số 30/CT-TTg đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, phù hợp với mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn theo Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 12/4/2023, gắn với thực hiện Kế hoạch số 727/KH-UBND ngày 03/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc xây dựng và phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đối với việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội tỉnh.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

2. Yêu cầu

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển các ngành công nghiệp văn hóa và xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, cần chỉ đạo tổ chức thực hiện quyết liệt, có hiệu quả.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các cấp chính quyền địa phương trong triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả các mục tiêu nhiệm vụ xây dựng và phát triển các ngành công nghiệp văn hoá.

II. NỘI DUNG

1. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

1.1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Chỉ thị số 30/CT-TTg; các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về công nghiệp văn hóa đến các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

1.2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đặc biệt là người đứng đầu trong việc chủ động phát triển các ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng, đặc thù, lợi thế và xây dựng kế hoạch ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các ngành công nghiệp văn hóa ở đơn vị, địa phương. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 727/KH-UBND ngày 03/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình và Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 05/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển Du lịch toàn diện, nhanh và bền vững trong thời gian tới; rà soát, sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình của đơn vị, địa phương trong giai đoạn mới.

1.3. Tăng cường các hoạt động truyền thông, quảng bá để tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong nhận thức về các ngành công nghiệp văn hóa. Xây dựng và tổ chức duy trì hoạt động của chuyên trang nội dung về công nghiệp văn hóa trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách đã được ban hành nhằm thúc đẩy, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn; rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cơ chế, chính sách đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương trên cơ sở hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

1.5. Chủ động cân đối, bố trí ngân sách, nguồn lực để ưu tiên phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa là thế mạnh của địa phương, đủ khả năng cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài tỉnh, như sản phẩm du lịch văn hóa gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; tổ chức, đăng cai tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch cấp tỉnh, khu vực và quốc gia;... Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư vào công nghiệp văn hóa, trong đó đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực hợp lý và tăng cường khả năng thực thi pháp luật, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh.

1.6. Chủ động xây dựng chương trình hỗ trợ, tư vấn theo từng giai đoạn về các ngành công nghiệp văn hóa; hình thành các không gian sáng tạo, trung tâm hỗ trợ sáng tạo, nghệ thuật theo từng giai đoạn đảm bảo phù hợp. Xây dựng và triển khai phương án hỗ trợ sáng tạo, đẩy mạnh khai thác, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa là thế mạnh của địa phương.

1.7. Đẩy mạnh liên kết vùng, địa phương trong khai thác và kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa. Phát triển thị trường theo hướng

từng bước hình thành cộng đồng người tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa trong và ngoài tỉnh. Chủ động xây dựng cơ chế mở, thử nghiệm trong sáng tạo nhằm tiếp thu tiến bộ trong tư duy quản lý, điều hành, sản xuất, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa.

1.8. Xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống chỉ tiêu thống kê phù hợp với tiêu chí, tiêu chuẩn chung và đẩy mạnh chuyển đổi số về các ngành công nghiệp văn hóa tại địa phương.

1.9. Chủ động thu hút các nguồn lực đầu tư, hỗ trợ hình thành các không gian văn hóa và sáng tạo, các dự án khởi nghiệp, từng bước xuất khẩu các sản phẩm công nghiệp văn hóa.

2. Nhiệm vụ cụ thể (có Phụ lục gửi kèm theo).


III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị, định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15/10 hằng năm để tổng hợp báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND tỉnh.

2. Giao Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả cao./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, Tx, Tp;
- Lưu: VT, NCVX. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Tân

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đến năm 2030 (Ban hành kèm theo Kế hoạch số 552/KH-UBND ngày 02/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan, đơn vị chủ trì | Cơ quan, đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|-----|--|---|----------------------------------|---------------------|
| 1 | Quán triệt và triển khai thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 30/CT-TTg đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh. | Các cơ quan, đơn vị, địa phương | | Tháng 3 - 6/2025 |
| 2 | - Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đặc biệt là người đứng đầu trong việc chủ động phát triển các lĩnh vực công nghiệp văn hóa có tiềm năng, lợi thế ở địa phương và xây dựng kế hoạch ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm. - Tăng cường các hoạt động truyền thông, quảng bá để tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong nhận thức về các ngành công nghiệp văn hóa. | Các cơ quan, đơn vị, địa phương | | Thường xuyên |
| 3 | - Xây dựng và tổ chức duy trì hoạt động của chuyên trang nội dung về công nghiệp văn hóa trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Triển khai các hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế và quảng bá thương hiệu các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa đặc trưng, tiêu biểu của tỉnh; lựa chọn và lồng ghép, đa dạng hóa các nội dung, hình thức hợp tác phát triển công nghiệp văn hóa trong các hoạt động đối ngoại, nhất là ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa, đối ngoại nhân dân. - Tích cực hỗ trợ, kết nối các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trong tỉnh tham gia các hoạt động đối ngoại, nhất là ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa, đối ngoại nhân dân, các hoạt động xúc tiến thương mại với các địa phương, đối tác nước ngoài. | Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Hằng năm |

ul

| | | | | |
|---|---|--|--|-------------------------|
| 4 | <p>Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 727/KH-UBND ngày 03/5/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 05/4/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển Du lịch toàn diện, nhanh và bền vững trong thời gian tới; rà soát, sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình của đơn vị, địa phương trong giai đoạn mới.</p> | <p>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</p> | <p>Các sở, ngành có liên quan</p> | <p>Thường xuyên</p> |
| 5 | <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách đã được ban hành nhằm thúc đẩy, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh phát triển các loại hình du lịch văn hóa, đặc biệt là du lịch gắn liền với di sản văn hóa, du lịch tâm linh,...Liên kết vùng và các địa phương trong việc phát triển các sản phẩm du lịch; xây dựng các chương trình du lịch; thực hiện công tác quảng bá, xúc tiến phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa. - Tổ chức rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cơ chế, chính sách về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị, địa phương trên cơ sở hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương. - Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực hợp lý và tăng cường khả năng thực thi pháp luật, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng trong phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tại địa phương. - Chỉ đạo các cơ quan báo chí tiếp tục tăng cường thông tin, tuyên truyền, giới thiệu về các ngành công nghiệp văn hóa của địa phương. - Xây dựng cơ sở dữ liệu về văn hóa, di sản văn hóa, về các ngành công nghiệp văn hóa; hệ thống chỉ tiêu thống kê về các ngành công nghiệp văn hóa, phù hợp với khung chỉ tiêu thống kê quốc gia về công nghiệp văn hóa. | <p>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p> | <p>Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p> | <p>Thường xuyên</p> |

al

| | | | | |
|---|--|----------------|---|--------------|
| 6 | <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu Ủy ban nhân tỉnh ban hành Quy chế quản lý kiến trúc các đô thị trên địa bàn tỉnh đảm bảo bảo tồn, kế thừa, phát huy các giá trị kiến trúc truyền thống, tiếp thu chọn lọc tinh hoa kiến trúc của các địa phương trong nước và thế giới; quản lý việc xây dựng các công trình có kiến trúc tiên tiến, hiện đại, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc. - Triển khai áp dụng các sáng tạo đột phá trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc, thiết kế nội thất, ứng dụng quy hoạch đô thị phục vụ mục tiêu phát triển công nghiệp văn hóa theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng. | Sở Xây dựng | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên |
| 7 | <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn ngân sách chi sự nghiệp để hỗ trợ phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa tại địa phương. - Đẩy mạnh liên kết vùng, địa phương trong khai thác và kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư vào công nghiệp văn hóa. - Tổng hợp nhiệm vụ phát triển công nghiệp văn hóa vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm và hằng năm của tỉnh theo Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và điều kiện thực tiễn địa phương, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn. - Bố trí nguồn lực cho phát triển công nghiệp văn hóa; thực hiện các hoạt động thu hút nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp văn hóa. Xây dựng và triển khai phương án hỗ trợ sáng tạo, đẩy mạnh khai thác, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa tại địa phương. | Sở Tài chính | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên |
| 8 | <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển thị trường theo hướng từng bước hình thành cộng đồng người tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa trong nước và quốc tế. - Triển khai các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; | Sở Công Thương | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân các | Thường xuyên |

| | | | | |
|---|---|---|---|--------------|
| | thực hiện Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, thời trang, thiết kế do Bộ Công Thương ban hành phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh. | | huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan | |
| 9 | <p>- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí quỹ đất hỗ trợ các không gian sáng tạo, trung tâm công nghiệp văn hóa tại địa phương theo từng giai đoạn. Thực hiện phát triển các ngành công nghiệp văn hóa gắn với triển khai, thực hiện tốt các tiêu chí, nhiệm vụ về văn hóa trong xây dựng nông thôn mới, phát triển ngành nghề nông thôn, bảo tồn và phát triển làng nghề, nghề thủ công truyền thống, phát triển các sản phẩm thủ công mỹ nghệ.</p> <p>- Hướng dẫn các sở, ngành, đơn vị, địa phương đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến nội dung phát triển các ngành công nghiệp văn hóa. Đẩy mạnh chuyển đổi số, hình thành hệ thống dữ liệu trực tuyến cho các ngành công nghiệp văn hóa</p> | Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Khoa học và Công nghệ | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên |

 a